

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 166/2022/HSST

Ngày 15- 12- 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đình Đâu

2. Ông Lê Minh Tranh

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh, Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 161/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử: 186/2022/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Việt D, sinh năm 1986 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKTT; Tổ 3B, phố Hàm Nghi, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ và chỗ ở hiện nay: Khu 12, xã Trung Vương, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quốc Hùng sinh năm 1957 và bà Lê Thị Lệ Hoa, sinh năm 1964, có vợ là Phạm Thị Mai Hương (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2016; Tiền án:

- 01 Bản án hình sự sơ thẩm số 177/2019/HSST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt Phạm Việt D 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Dừng thi hành xong khoản án phí hình sự sơ thẩm và chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/12/2020.

- Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 108/ST-HS ngày 07/8/2002 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt Phạm Việt D 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội “Cưỡng đoạt tài sản”

(giá trị tài sản bị cưỡng đoạt là 43.000 đồng), Dững thi hành xong khoản án phí hình sự sơ thẩm ngày 07/8/2003, về bồi thường dân sự người được bồi thường không có đơn yêu cầu thi hành án, tính đến nay đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án dân sự.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 123/HS-ST ngày 20/10/2003 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt Phạm Việt D 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản bị trộm cắp là 1.800.000 đồng), tổng hợp hình phạt với Bản án sơ thẩm số 108/ST-HS ngày 07/8/2002 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, Dững phải chấp hành hình phạt chung là 18 tháng tù. Dững chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/2/2004 và thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm ngày 30/3/2004.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 59/HSST ngày 26/3/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt Phạm Việt D 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Dững chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 26/6/2013, đã thi hành xong các khoản án phí hình sự sơ thẩm và tịch thu xung quỹ nhà nước ngày 23/2/2009.

Bị cáo Phạm Việt D bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/9/2022 đến ngày 27/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Dững. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 50 phút ngày 22/9/2022, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đang làm nhiệm vụ tại khu 12, xã Trung Vương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thì phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện vi phạm pháp luật. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra người này tự khai họ tên là Phạm Việt D, sinh ngày 06/02/1986, HKTT: Tổ 3B, khu Hàm Nghi, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, Phú Thọ, chỗ ở hiện tại: Khu 12, xã Trung Vương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Quá trình kiểm tra, Phạm Việt D tự giác dẫn tổ công tác vào phòng bếp nhà Dững và lấy ra 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong màu trắng có chữ in màu đen được gói ngoài bằng mảnh giấy ăn hai mặt đều màu trắng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng để trên mặt bàn phòng bếp giao nộp cho cơ quan công an. Dững khai nhận đó là gói ma túy Heroin của Dững tàng trữ với mục đích để bán với giá 500.000 đồng. Tại chỗ, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Dững, thu giữ và niêm phong gói ma túy có đặc điểm như đã nêu trên.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Việt Trì tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Dũng tại khu 12, xã Trung Vương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét, thu giữ ở túi quần dài của Dũng để trong phòng ngủ 01 túi nilon màu trắng có in chữ, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng; 650.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone màu đen đã cũ có số IMEI 359871976054644 kèm sim trong máy số 0944356222.

Ngày 22/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã tiến hành kiểm tra kết quả xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu đối với Phạm Việt D, kết quả dương tính với chất ma túy.

Cơ quan cảnh sát điều tra ra quyết định trưng cầu giám định đối với số chất bột, cục màu trắng thu giữ của Phạm Việt D. Tại bản Kết luận giám định số 1311/KLGD ngày 26/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“- Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy (niêm phong trong 01 bì giấy ghi vật chứng thu giữ khi bắt quả tang của Phạm Việt D) gửi đến giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng là: 0,278 gam.

- Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon (niêm phong trong 01 bì giấy ghi vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Việt D) gửi đến giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng là: 0,291 gam”.

Heroin (hay Heroine) là chất ma túy nằm trong Danh mục số I, số thứ tự 09, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP 25/8/2022 của Chính Phủ.

Hoàn lại đối tượng sau khi giám định: 0,164 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật chứa bên trong bì giấy ghi vật chứng thu giữ khi bắt quả tang của Phạm Việt D và 0,198 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật chứa bên trong bì giấy ghi vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Việt D cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong theo quy định.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bị bắt quả tang và khi khám xét khẩn cấp, Phạm Việt D khai nhận mua của Tô Thị Thắng, sinh năm 1965, HKTT: Thôn Đông Cả, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, cụ thể như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 22/9/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Phạm Việt D đi nhờ xe máy của một người qua đường không quen biết đến khu vực thôn Đồng Cả, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc tìm mua ma túy Heroin. Tại đây, Dũng gặp Tô Thị Thắng là người Dũng quen biết từ trước. Dũng hỏi và mua được của Thắng 01 gói ma túy Heroin có đặc điểm là gói nilon màu đen bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Dũng cầm gói ma túy về nhà và mở gói ma túy

ra tách lấy một phần sử dụng cho bản thân. Phần ma túy còn lại Dũng chia làm 02 phần, một phần Dũng gói bằng mảnh giấy có mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có chữ in màu đen, rồi gói ngoài bằng mảnh giấy ăn hai mặt đều màu trắng và để gói ma túy này trên mặt bàn trong phòng bếp của gia đình, còn một phần Dũng gói vào túi nilon màu trắng có in chữ và để trong túi quần dài của Dũng rồi treo lên mắc áo trong phòng ngủ của Dũng. Đến 16 giờ 50 cùng ngày, Dũng ra đứng trước cửa nhà tại khu 12, xã Trung Vương, thành phố Việt Trì, Phú Thọ xem có ai hỏi mua ma túy thì Dũng sẽ bán với giá 500.000đ/01 gói, Dũng đứng được một lúc và chưa kịp bán cho ai thì bị Tổ công tác – Công an thành phố Việt Trì bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Căn cứ lời khai của Dũng, Cơ quan điều tra đã triệu tập Tô Thị Thắng. Tại cơ quan điều tra, Thắng không thừa nhận việc Thắng bán ma túy cho Dũng như Dũng đã khai, việc mua bán ma túy chỉ có Dũng và Thắng biết, ngoài ra không ai biết và không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với Thắng.

Nguyên nhân, điều kiện, động cơ, mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Do bị can Dũng là người sử dụng trái phép chất ma túy nên đã mua ma túy về sử dụng cho bản thân và để bán kiếm lời.

Quá trình điều tra, truy tố bị can thành khẩn khai nhận đối với hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Tuy nhiên, bị can Phạm Việt D có nhân thân xấu, đã 04 lần bị Tòa án xét xử về các tội Cường đoạt tài sản, Trộm cắp tài sản, Tàng trữ trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy. Đến thời điểm phạm tội, Dũng còn 01 bản án hình sự sơ thẩm số 177/2019/HSST ngày 29/11/2019 chưa được xóa án tích.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Việt D vào ngày 22/9/2022. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 184/QĐ-XPVPHC ngày 28/9/2022 đối với Dũng với hình thức xử phạt: Cảnh cáo.

Về vật chứng, tài sản bị thu giữ, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ:

-01 bì niêm niêm phong có số 1311/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định;

-01 sim điện thoại số 0944356222 - Dũng dùng để liên lạc hàng ngày, không liên quan đến việc mua bán ma túy;

Số vật chứng trên đều đang tạm giữ tại kho vật chứng của Công an thành phố Việt Trì.

- Tiền Việt Nam: 650.000 đồng. Đây là tiền do Dững lao động mà có. Số tiền này hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.9044150.00000 của Công an thành phố Việt Trì tại Kho bạc Nhà nước Phú Thọ.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu đen đã cũ có số IMEI 359871976054644, quá trình điều tra xác định là của chị Phạm Thu Hương, sinh năm 1990, HKTT: Khu 1, Vân Cờ, Việt Trì, Phú Thọ, chỗ ở hiện nay: Khu 12, xã Trung Vương, Việt Trì Phú Thọ là em gái và ở cùng nhà với Dững. Do điện thoại của Dững bị hỏng nên Hương có cho Dững mượn để dùng. Chiếc điện thoại trên Dững dùng để liên lạc hàng ngày, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy nên ngày 07/11/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại cho chủ sở hữu hợp pháp - chị Phạm Thu Hương.

Về điều kiện kinh tế của bị can: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định, bị can Dững không có việc làm, thu nhập ổn định, ngoài tài sản khi bị thu giữ và đồ dùng sinh hoạt hàng ngày bị can không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bản Cáo trạng số:155/CT-VKS-VT ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Phạm Việt D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Việt D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Việt D từ: 27 (hai mươi bảy) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2022.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 650.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+01 bì niêm niêm phong có số 1311/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định;

+01 sim điện thoại số 0944356222 là vật không có giá trị

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng:
Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đúng thời hạn do pháp luật quy định nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Việt D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 16 giờ 50 ngày 22/9/2022, tại khu 12, xã Trung Vương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Phạm Việt D có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,569 gam, loại ma túy Heroin với mục đích để bán, bị Tổ công tác Công an thành phố Việt Trì bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của Phạm Việt D đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm ”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu hậu quả về hành vi phạm tội của mình.

Nguyên nhân, điều kiện động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Do Phạm Việt D là người sử dụng ma túy nên đã bán trái phép chất ma túy để kiếm lời sau đó tiếp tục mua ma túy để sử dụng cho bản thân.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo còn phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo có tài sản là số tiền 650.000đ do lao động mà có, xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 650.000đ làm hình phạt bổ sung là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có số: 01 bì niêm phong có số 1311/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định

- Đối với 01 sim điện thoại số 0944356222 thu giữ của bị cáo là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/4 /2022 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì)

[7] Về nguồn gốc số Ma túy : Căn cứ lời khai của Dũng, Cơ quan điều tra đã triệu tập Tô Thị Thắng. Tại cơ quan điều tra, Thắng không thừa nhận việc Thắng bán ma túy cho Dũng như Dũng đã khai, việc mua bán ma túy chỉ có Dũng và Thắng biết, ngoài ra không ai biết và không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với Thắng, xét thấy là phù hợp.

[8] *Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:* Đối với 01 điện thoại di động Iphone màu đen đã cũ có số IMEI 359871976054644, quá trình điều tra xác định là của chị Phạm Thu Hương, sinh năm 1990, HKTT: Khu 1, Vân Cơ, Việt Trì, Phú Thọ, chỗ ở hiện nay: Khu 12, xã Trưng Vương, Việt Trì Phú Thọ là em gái và ở cùng nhà với Dũng. Do điện thoại của Dũng bị hỏng nên Hương có cho Dũng mượn để dùng. Chiếc điện thoại trên Dũng dùng để liên lạc hàng ngày, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy nên ngày 07/11/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại cho chủ sở hữu hợp pháp - chị Phạm Thu Hương. Xét thấy phù hợp.

[9] *Về án phí:* Bị cáo Phạm Việt D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 2 Điều 52, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Việt D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Việt D 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/9/2022.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 650.000 đồng của bị cáo

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/4/2022 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

2. *Về vật chứng vụ án:*

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm niêm phong có số 1311/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định; 01 sim điện thoại số 0944356222

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/4/2022 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

3. *Về án phí:* Buộc bị cáo Phạm Việt D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- CA TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND P Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo,
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Lý Thị Thanh Huyền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Thanh Huyền

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Thanh Huyền

\

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút , ngày 10 tháng 5 năm 2022.

Biên bản đã được thông qua tại phòng nghị án, các thành viên Hội đồng xét xử đã được đọc lại và cùng ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Thanh Huyền

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ**

**Kính gửi: UBND xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
UBND xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ**

Căn cứ Điều 262 Bộ luật tố tụng hình sự;

Top ,n nh©n d©n thñnh phò ViÖt Tr× - tỉnh Phú Thọ thông báo đến UBND xã Phụng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2021/HSST ngày 05/5/2020 đối với bị cáo:

Đặng Quang Bảo, sinh năm 1990 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT: khu 10, xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ và chỗ ở hiện nay: Đội 9, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: lao động tự do;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố

tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Quang Bảo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang Bảo 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2021.

Tịch thu số tiền 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng) sung công quỹ nhà nước

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số: 165/KLGĐ ngày 11/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại 4,632 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Đặng Quang Bảo) và 0,232 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Quang Bảo) là mẫu vật còn lại sau khi giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, 01 cân điện tử màu đen trắng đã qua sử dụng Bảo sử dụng để cân ma túy, 01 sim số 0969.959.695 lắp trong điện thoại IPHONE màu vàng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của Bảo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng, đã cũ, số IMEI:355877063710307

- Trả lại cho bị cáo 01 CMND mang tên Đặng Quang Bảo.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/5/2021 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

- Buộc Đặng Quang Bảo nộp sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Quang Bảo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Top ,n nh©n d©n th¶nh phò ViÖt Tr× gi th«ng b,o kt qu¶ xÐt x
®n th«ng b,o cho UBND x Thch Sơn, UBND x Th¶y Vn ®ược biÖt.

N-i nhËn:

THẨM PHÁN

- Như trên;

- Lưu HS;

Lý Thị Thanh Huyền

